

Số: 19/BCTĐ-HĐTĐ

Tây Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”

Kính gửi: Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

Trên cơ sở Tờ trình của Trung tâm Chuyển đổi số về việc Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”, Hội đồng Thẩm định đã tiến hành thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch thuê trên từ ngày 09/6/2025 đến ngày 10/6/2025 và báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/07/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 09 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quy định, phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ của tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-SKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-SKHCN ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-SKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch thuê: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”;

Căn cứ các bảng chào giá của các đơn vị:

- Cung cấp dịch vụ thuê camera: Trung tâm kinh doanh VNPT – Tây Ninh; Công ty CP Đầu tư Công nghệ GENNET; Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền thông Hoàng Phúc.

- Cung cấp dịch vụ Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu: Công ty TNHH MTV Cơ kỹ nghệ Trường Thành; Công ty TNHH Tây Nam Phát; Công ty TNHH MTV ĐPH Tây Ninh;

- Cung cấp dịch vụ Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSĐT: Công ty TNHH MTV Tư vấn Thương mại Dịch vụ CNTT Gia Hưng; Công ty TNHH Tư vấn Công nghệ thông tin Đắc Ngân; Công ty TNHH MTV Tư vấn Công nghệ thông tin Thiên Phú.

Căn cứ Tờ trình ngày 09 tháng 6 năm 2025 của của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-SKHCHN ngày 15/4/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Hội đồng thẩm định các Kế hoạch thuê dịch vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu về lĩnh vực công nghệ thông tin.

2. Thông tin cơ bản

- Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.
- Giá trị dự toán: **9.894.211.200 đồng** (*Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm chín mươi bốn triệu, hai trăm mười một nghìn, hai trăm đồng*).

* Trong đó:

- + Dự toán năm 2025: **714.691.200 đồng**.
- + Dự toán năm 2026: **1.967.040.000 đồng**.
- + Dự toán năm 2027: **1.967.040.000 đồng**.
- + Dự toán năm 2028: **1.967.040.000 đồng**.
- + Dự toán năm 2029: **1.967.040.000 đồng**.
- + Dự toán năm 2030: **1.311.360.000 đồng**.

* Nguồn vốn:

- Dự toán năm 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt là: **907.000.000 đồng**; Sử dụng nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ tại Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 và Quyết định số 59/QĐ-SKHCHN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ).

- Đối với dự toán năm 2026 – 2030: Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự toán hàng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- a) Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện: 0 đồng.
- b) Tổng giá trị phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.
- c) Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 9.894.211.200 đồng.
- d) Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: 0 đồng.
- đ) Tổng giá trị các phần công việc: 9.894.211.200 đồng.

e) Tổng mức đầu tư của dự toán thuê: 9.894.211.200 đồng. (Bằng chữ: Chín tỷ tám trăm chín mươi bốn triệu hai trăm mười một nghìn hai trăm đồng).

4. Tổ chức thẩm định:

a) Đơn vị thẩm định là: Hội đồng thẩm định các Kế hoạch thuê dịch vụ và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu về lĩnh vực công nghệ thông tin tại Quyết định số 47/QĐ-SKHCHN ngày 15/4/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.

b) Cách thức làm việc

Hội đồng thẩm định tiến hành làm việc độc lập từng thành viên theo sự phân công nhiệm vụ của Chủ tịch. Sau đó, Hội đồng họp để thống nhất kết quả, nếu kết quả có nội dung khác biệt thì các thành viên tiến hành biểu quyết và ý kiến khác biệt sẽ được ghi nhận lại.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý của việc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo **Bảng số 1** dưới đây:

Bảng số 1

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Có	Không có
	(1)	(2)	(3)
1	Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025	X	
2	Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Khoa học và Công nghệ	X	
3	Quyết định số 59/QĐ-SKHCHN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về	X	

	việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025		
4	Quyết định số 86/QĐ-SKHCN ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.	X	
5	Quyết định số 100/QĐ-SKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch thuê: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.	X	
6	Các văn bản pháp lý có liên quan khác	X	

b) Ý kiến thẩm định về căn cứ pháp lý: phù hợp.

2. Phân chia dự án thành các gói thầu:

Trung tâm chuyển đổi số phân chia kế hoạch thuê thành 03 gói thầu là phù hợp với tính chất hạng mục công việc, các gói thầu phân chia gồm:

- Gói thầu số 01 – Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT.
- Gói thầu số 02 – Tư vấn thẩm định HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu.
- Gói thầu số 03 – Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh.

3. Nội dung tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

- Phần công việc đã thực hiện: Không có.
- Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Không có.
- Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Không có.

b) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Hội đồng thẩm định kiểm tra và có ý kiến về kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nội dung theo **Bảng số 2** dưới đây:

Bảng số 2

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH NỘI DUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU			
STT	Nội dung thẩm định	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ, phù hợp	Không tuân thủ hoặc không phù hợp
	(1)	(2)	(3)
1	Tên gói thầu, bao gồm cả nội dung công việc chính của gói thầu	X	
2	Giá gói thầu	X	
3	Nguồn vốn	X	
4	Hình thức lựa chọn nhà thầu	X	
5	Phương thức lựa chọn nhà thầu	X	
6	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
7	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	X	
8	Loại hợp đồng	X	
9	Thời gian thực hiện gói thầu	X	
10	Tùy chọn mua thêm	X	
11	Giám sát hoạt động đấu thầu	X	

- Ý kiến thẩm định về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Căn cứ nội dung trình của Trung tâm Chuyên đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”, Hội đồng Thẩm định nhận xét nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu phù hợp với Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 và Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024.

c) Ý kiến thẩm định về tổng giá trị của các phần công việc: Hội đồng thẩm định đề nghị Trung tâm Chuyển đổi số thực hiện các phần công việc đã thực hiện, phần công việc chưa thực hiện mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu, phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có) không được vượt tổng mức dự toán được duyệt.

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét về nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Trên cơ sở tổng hợp kết quả thẩm định theo từng nội dung nêu trên, Hội đồng Thẩm định thống nhất với đề nghị của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở Tờ trình của Trung tâm Chuyển đổi số và kết quả thẩm định, phân tích như trên, Hội đồng Thẩm định kính đề xuất Ban Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh” thay thế Quyết định số 100/QĐ-SKHCHN ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch thuê: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.

Sau khi được Ban Giám đốc Sở phê duyệt, Trung tâm Chuyển đổi số có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy trình đã được quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm Chuyển đổi số;
- Lưu: Hội đồng thẩm định.

CHỦ TỊCH

DANH MỤC TÀI LIỆU*(Kèm theo Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu)*

STT	Nội dung	Ghi chú
1	Tờ trình số 69/TTr-TTCĐS ngày 09/6/2025 của Trung tâm Chuyển đổi số về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Kế hoạch thuê dịch vụ CNTT: “Thuê camera giám sát bộ phận 01 của trên địa bàn tỉnh”	Bản chụp
2	Kế hoạch số 1177/KH-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Tây Ninh năm 2025	Bản chụp
3	Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025 cho Sở Khoa học và Công nghệ	Bản chụp
4	Quyết định số 59/QĐ-SKHCHN ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Bản chụp
5	Quyết định số 86/QĐ-SKHCHN ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 của trên địa bàn tỉnh”	Bản chụp
6	Quyết định số 100/QĐ-SKHCHN ngày 26 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh về Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu kế hoạch thuê: “Thuê Camera giám sát bộ phận 01 của trên địa bàn tỉnh”;	Bản chụp
7	Báo giá của các đơn vị	Bản chụp
8	Phụ lục Danh mục nội dung thực hiện hạng mục: Thuê Camera giám sát bộ phận 01 của trên địa bàn tỉnh.	Bản chụp

PHỤ LỤC

Danh mục nội dung thực hiện:

“Thuê Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”

(Kèm theo Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu)

1. Tên dịch vụ: Thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh”.

2. Thông tin chung:

- Hạng mục chính: Thuê camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh.
- Mục tiêu:
 - + Xây dựng hệ thống giám sát tập trung từ cấp xã đến cấp tỉnh.
 - + Tạo môi trường tiếp dân thân thiện, xây dựng văn hóa trong giao tiếp khi thực hiện các thủ tục hành chính, hỗ trợ người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của chính quyền các cấp.
 - + Thúc đẩy minh bạch hóa trong công tác tiếp công dân của Chính phủ.
- Nội dung và quy mô:

STT	Nội dung công việc	Mô tả
1	Hệ thống Camera giám sát Bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh.	- Hệ thống gồm: 36 điểm, mỗi điểm 10 Camera chất lượng $\geq 4\text{Mb}$ (36 điểm x 10 camera) - Hệ thống có hỗ trợ chức năng nhận diện thông minh. - Hệ thống có chức năng lưu trữ video và thu âm - Thời gian lưu trữ là 30 ngày. - Về kênh truyền: + Sử dụng kênh internet tốc độ cao 120Mb tại mỗi điểm (36 điểm) + Đường truyền chuyên dùng kết nối từ đơn vị cho thuê dịch vụ đến Trung tâm Giám sát điều hành IOC 200Mbs (1 điểm).
2	Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT	Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT cho hệ thống Camera giám sát bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh.

- Địa điểm: Bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh
- Thời gian thuê dịch vụ: 5 năm (60 tháng), tính từ thời điểm nghiệm thu, bàn giao dịch vụ để đưa vào sử dụng đến khi kết thúc thời gian thuê dịch vụ.
- Phạm vi thực hiện: Hệ thống Camera giám sát bộ phận 01 cửa tại 36 điểm tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp cơ sở.

- Đơn vị sử dụng: Bộ phận 01 cửa trên địa bàn tỉnh.

3. Yêu cầu về chất lượng dịch vụ

- Lắp đặt đúng vị trí theo sơ đồ được phê duyệt, cấu hình đầy đủ, đảm bảo đưa vào hoạt động ngay sau khi nghiệm thu.
- Hệ thống phải đảm bảo tính sẵn sàng cao, có khả năng dự phòng và thay thế nóng khi cần thiết, dịch vụ phải được duy trì thông suốt, liên tục 24/7.
- Hệ thống có thiết kế đảm bảo an toàn thông tin, hoạt động ổn định và liên tục.
- Việc phân quyền người dùng có thể tùy biến theo yêu cầu của người quản trị. Cán bộ quản lý đăng nhập bằng tài khoản được quản trị cấp đảm bảo về bảo mật và an toàn thông tin cho hệ thống.
- Hệ thống phải đảm bảo tính mở rộng sau này. Có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống camera khác.
- Toàn bộ hệ thống phải tuân thủ các yêu cầu về an toàn, an ninh thông tin, từ hạ tầng kỹ thuật đến phần mềm và quy trình vận hành. Thiết bị sử dụng cần đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật, có khả năng bảo vệ trước các nguy cơ tấn công mạng.
- Dừng mạng có băng thông đủ lớn và ổn định để hỗ trợ việc truyền tải video mà không bị gián đoạn.
- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng cho người dùng.
- Đảm bảo có đội ngũ hỗ trợ nhanh chóng và hiệu quả khi có sự cố, thời gian phản hồi ≤ 24 giờ.
- Bảo trì định kỳ đảm bảo duy trì hoạt động liên tục của hệ thống.

4. Yêu cầu kỹ thuật, công nghệ:

4.1. Yêu cầu về thiết bị (camera):

- Chất lượng hình ảnh: Độ phân giải tối thiểu 4MP, hình ảnh rõ nét trong điều kiện ánh sáng yếu, có khả năng điều chỉnh độ sáng, cân bằng trắng tự động.
- Góc quan sát: Góc rộng ≥ 90 độ, ưu tiên thiết bị có khả năng xoay linh hoạt (Pan/Tilt/Zoom) nếu cần.
- Tầm nhìn ban đêm: Có chế độ hồng ngoại tự động, tầm nhìn ban đêm ≥ 10 mét, hình ảnh không bị nhiễu, đảm bảo nhận diện khuôn mặt.
- Ghi âm: Có micro thu âm.
- Có khả năng nhận diện khuôn mặt.
- Chuẩn mã hóa & lưu trữ: chuẩn mã hóa H.264 hoặc H.265 giúp tối ưu dung lượng lưu trữ, hỗ trợ lưu trữ trên ổ cứng, thời gian lưu trữ dữ liệu tối thiểu 30 ngày.

4.2. Yêu cầu về hệ thống phần mềm quản lý:

- Giao diện trực quan: Phần mềm quản lý dễ sử dụng, có hỗ trợ tiếng Việt.
- Quản lý camera tập trung qua máy tính và điện thoại (ứng dụng).
- Tính năng cần có: xem trực tiếp (live view), xem lại lịch sử (playback), hỗ trợ phân quyền người dùng.

- Khả năng kết nối: Kết nối mạng LAN ổn định, có khả năng truy cập từ xa qua Internet.

- Bảo mật: Hệ thống có cơ chế phân quyền, mã hóa kết nối, không để lộ lọt thông tin cá nhân hoặc dữ liệu của hệ thống.

5. Các yêu cầu, điều kiện về khả năng kết nối với hệ thống khác:

Đảm bảo tính sẵn sàng khi kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin khác.

6. Yêu cầu về an toàn bảo mật thông tin, dữ liệu:

Hệ thống cần có chức năng giới hạn quyền truy cập cho các nhóm người dùng khác nhau.

- Hệ thống máy chủ cài đặt, vận hành, lưu trữ được thiết kế dựa trên hệ thống bảo mật nhiều lớp, bao gồm:

- Mức hệ điều hành: các hệ điều hành hiện có nhiều công nghệ bảo mật cao, mỗi sản phẩm chạy trên hệ điều hành đều có thể tận dụng tính năng này.

- Mức cơ sở dữ liệu: hệ cơ sở dữ liệu đa người dùng phải cung cấp tính năng bảo mật, ngăn chặn các truy cập dữ liệu bất hợp pháp, ngăn chặn truy cập bất hợp pháp vào các bảng dữ liệu, các thủ tục, tiến trình thiết lập trong CSDL.

- Mức ứng dụng: người sử dụng hệ thống phải được cấp quyền và xác thực trước khi sử dụng.

- Bảo mật mạng truyền thông gồm:

- Bảo mật Web Server là cơ chế dựa chủ yếu vào các cơ chế bảo mật của phần mềm máy chủ Web.

- Tường lửa là bảo mật ở mức hệ thống, đóng vai trò quan trọng đối với hệ thống được xây dựng dựa trên các ứng dụng 3 lớp. Tường lửa được xây dựng để kiểm soát các luồng tin ra vào với hệ thống nhằm mục đích tránh bị tấn công từ internet và các cơ hội bị kiểm soát hệ thống từ xa.

- Bảo mật đối với hệ thống thiết bị:

Camera được triển khai phân tán, kết nối tập trung về Trung tâm Điều hành. Các kết nối và việc truy cập vào hệ thống máy chủ tại trung tâm điều hành đều phải qua thiết bị Firewall, tuân thủ chính sách bảo mật tại trung tâm dữ liệu.

7. Yêu cầu khác:

STT	Nội dung	Yêu cầu	Ghi chú
1	Quản lý quyền truy cập hệ thống	+ Kiểm soát tập trung toàn bộ hệ thống + Cấp quyền cho các người dùng truy nhập đến hệ thống và kiểm soát quyền	
2	Đảm bảo an toàn dữ liệu	+ Yêu cầu đăng nhập mật khẩu được mã hóa MD5	

		+ Mã hóa video bằng thuật toán AES và xác minh chữ ký số để tránh sửa đổi bất hợp pháp + Mã hóa thông tin người dùng bằng thuật toán AES khi đăng nhập hệ thống: Tên tài khoản, mật khẩu, IP	
3	Hệ thống quản lý camera có chức năng xuất báo cáo bằng Excel	+ Tổng số camera, số lượng camera online, số camera mất tín hiệu + Khoảng thời gian mất tín hiệu của camera + Thông tin về camera mất tín hiệu	
4	Tính sẵn sàng với Ipv6	Hệ thống cần đảm bảo sẵn sàng có thể sử dụng chuẩn IPv6 khi đi vào khai thác, sử dụng trên môi trường internet	
5	Hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT	Đảm bảo hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ ATTT theo quy định hiện hành.	